

Mã nhận dạng 02423

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2019 - 2020

Môn Thi Vaccine và ứng dụng Vaccine(211317)

Số Tin Ch 3

Nhóm Thi DH17SHB_01

Tổ Thi

001_DH17SHB_01

Tên CBGD

Đinh Xuân Phát

Ngày Thi 27/08/2020

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV302

Trang 1

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10 %	Đ2 30 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
1	17126017	Lê Nguyễn Thanh	Đông	Dong	1	1	2.6	4.9	8.5	○○○1234567●910	○○1234●6789
2	17126036	Lê Thị Mỹ	Hậu	hau	1	1	2.7	3.7	7.4	○○○123456●8910	○○123●56789
3	17126045	Nguyễn Thị Minh	Hoàng	Minh	1	1	3	3.7	7.7	○○○123456●8910	○○123456●89
4	17126051	Phạm Ngọc	Huyền	ngoc	1	1	3	5.8	9.8	○○○12345678●10	○○1234567●9
5	17126055	Nguyễn Anh	Khoa	Khoa	1	1	1.8	4.9	7.7	○○○123456●8910	○○123456●89
6	17126062	Đào Thái	Lily	Lily	1	1	2.1	2.6	5.7	○○○1234●678910	○○123456●89
7	17126065	Trần Thị Mỹ	Linh	linh	1	1	2.4	4.7	8.1	○○○1234567●910	○○●23456789
8	17126208	Son Thị Tuyết	Mai	mai	1	1	2.7	3.4	7.1	○○○123456●8910	○○●23456789
9	17126071	Trần Thị	Mai	tranthi	1	1	3	3.2	7.2	○○○123456●8910	○○1●3456789
10	17126072	Ngô Vũ Hà	Mi	ha	1	1	2.4	4.8	8.2	○○○1234567●910	○○1●3456789
11	17126073	Nguyễn Thị Mi	Mi	thanh	1	1	3	5	9.0	○○○12345678●10	●123456789
12	17126074	Lê Nhật	Minh	Nhat	1	1	2.7	4.1	7.8	○○○123456●8910	○○1234567●9
13	17126078	Bùi Thị Hồng	My	hong	1	1	2.6	3.7	7.3	○○○123456●8910	○○12●456789
14	17126080	Nguyễn Thị Kim	My	kim	1	1	3	3.5	7.5	○○○123456●8910	○○1234●6789
15	17126082	Nguyễn Hoàng	Mỹ	hoang	1	1	2.1	3.2	6.3	○○○12345●78910	○○12●456789
16	17126210	Đặng Long Bảo	Ngọc	ngoc	1	1	2.4	3.1	6.5	○○○12345●78910	○○1234●6789

○○○○○○○○○○ ○○ ○ ○

○○○○○○ ○

Mã nhận dạng 02423

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2019 - 2020

Môn Thi Vaccine và ứng dụng Vaccine(211317)

Số Tin Ch 3

Nhóm Thi DH17SHB_01

Tổ Thi

001_DH17SHB_01

Tên CBGD

Đinh Xuân Phát

Ngày Thi 27/08/2020

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV302

Trang 2

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10%	Đ2 30%	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
17	17126089	Phùng Thị Ánh Ngọc	DH17SHA		1	1	3	3	7.0	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	④①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
18	17126090	Lý Khánh	DH17SHA		1	1	2.1	3.4	6.5	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
19	17126093	Vũ Thị Ánh Nguyệt	DH17SHA		1	1	3	4.6	8.6	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
20	17126103	Nguyễn Thiện	DH17SHA		1	1	2.1	3.8	6.9	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
21	17126105	Lê Thị Thảo	DH17SHB		1	1	3	3.5	7.5	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
22	17126107	Trần Thị Quỳnh	DH17SHB		1	1	2.9	4.8	8.7	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
23	17126108	Nguyễn Minh	DH17SHB		1	1	2.7	4.1	7.8	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
24	17126109	Dương Thị Kim	DH17SHB		1	1	3.0	4.6	8.6	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
25	17126112	Đỗ Hà	DH17SHB		1	1	2.7	3.6	7.3	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
26	17126117	Phạm Ngọc	DH17SHB		1	1	3	4.2	8.2	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①③④⑤⑥⑦⑧⑨
27	17126115	Nguyễn Minh	DH17SHA		1	1	2.7	4.8	8.5	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
28	17126121	Đặng Phước	DH17SHB		1	1	1.5	4.2	6.7	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
29	17126124	Phạm Thanh	DH17SHB		1	1	3	3.9	7.9	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
30	17126125	Nguyễn Minh Tuyết	DH17SHB		1	1	1.8	2.5	5.3	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
31	15126130	Phạm Quỳnh Yến	DH15SHB		1	1	2.1	3.4	6.5	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	①①②③④⑤⑥⑦⑧⑨
32	13126279	Phan Ngọc	DH13SHA		1	1	1.2	1.8	4.0	○○○①②③④⑤⑥⑦⑧⑨⑩	④①②③④⑤⑥⑦⑧⑨



Mã nhận dạng 02423

Bảng Ghi Điểm Thi

Điểm thi học kỳ

Học kỳ 2 - Năm học 2019 - 2020

Môn Thi Vaccine và ứng dụng Vaccine(211317)

Số Tín Ch 3

Nhóm Thi DH17SHB_01

Tổ Thi

001_DH17SHB_01

Tên CBGD

Đinh Xuân Phát

Ngày Thi 27/08/2020

Giờ Thi

09:45

Phòng Thi

TV302

Trang 3

STT	Mã SV	Họ và tên SV	Tên Lớp	Chữ ký	Số tờ	Đ1 10 %	Đ2 20 %	Điểm thi	Điểm T. kết	Tô điểm nguyên	Tô điểm lẻ
33	17126131	Nguyễn Thị Kim	Thảo	Thảo	1	1	1.5	4.1	6.6	0012345678910	0123456789
34	17126132	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Thanh	1	1	3	4.6	8.6	0012345678910	0123456789
35	17126130	Nguyễn Trần Hồng	Thắm	Hồng	1	1	3	3.7	7.7	0012345678910	0123456789
36	18126926	Nguyễn Minh	Thông	Minh	1	1	2.6	3	6.6	0012345678910	0123456789
37	17126139	Tô Đỗ Quốc	Thông	Quốc	1	1	3	4.6	8.6	0012345678910	0123456789
38	17126147	Ngô Thị Như	Thúy	Như	1	1	3	3.1	7.1	0012345678910	0123456789
39	17126146	Nguyễn Thị Xuân	Thúy	Xuân	1	1	2.7	4.7	8.4	0012345678910	0123456789
40	17126141	Nguyễn Thị Minh	Thư	Minh	1	1	0.9	3.6	5.5	0012345678910	0123456789
41	17126142	Nguyễn Thị Minh	Thư	Minh	1	1	2.9	3.5	7.4	0012345678910	0123456789
42	17126143	Phan Ngọc Trúc	Thư	Trúc	1	1	2.7	3.2	6.9	0012345678910	0123456789
43	17126150	Phạm Thị Cẩm	Tiên	Cẩm	1	1	2.4	3.6	7.0	0012345678910	0123456789
44	17126217	Trà	Toàn	Toàn	1	1	2.6	3.6	7.2	0012345678910	0123456789
45	17126162	Phan Minh	Trí	Minh	1	1	3	5.2	9.2	0012345678910	0123456789
46	17126163	Trần Quốc	Triệu	Quốc	1	1	2.1	3.1	6.2	0012345678910	0123456789
47	17126164	Trần Thị Mai	Trình	Mai	1	1	3	4	8.0	0012345678910	0123456789
48	17126220	Thuận Khoa Tuyết	Trịnh	Tuyết	1	1	1.8	3	5.8	0012345678910	0123456789

○○○○○○○○○○ ○○ ○ ○ ○

○○○○ ○○

Điểm thi học kỳ

Môn Thi Vaccine và ứng dụng Vaccine(211317)

Nhóm Thi **DH17SHB_01**

Tổ Thi 001_DH17SHB_01

Định Xuân Phát

Ngày Thi 27/08/2020

Giờ Thi 09:45

Phòng Thi

TV302

Trang 4

Số sinh viên dự thi 50. Số sinh viên vắng 00.

Ngày 9 Tháng 9 Năm 2020

Cán bộ coi thi 2

Xác nhận của Bộ môn/Khoa _____

Cán Bộ Chấm Thi 1

Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Bà Nữ Ngà Yên.

mk
Nguyễn Lê Trúc Phương

Xác nhận của Bộ môn/Khoa

Cán Bộ Chấm Thi 1 _____ Cán Bộ Chấm Thi 2 _____

Đinh Xuân Phúc